

LÊ-NIN

TOÀN TẬP

CÁC MÁC

SỰ PHÁ SẢN CỦA QUỐC TẾ II

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CHIẾN TRANH

BÀN VỀ KHẨU HIỆU
LIÊN BANG CHÂU ÂU

26

ST

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

V.I.LÊ-NIN

TOÀN TẬP

26

Tháng Bảy 1914 - tháng Tám 1915



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HÀ NỘI - 2006

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động là vấn đề có tính nguyên tắc đối với cách mạng Việt Nam; là bước phát triển về nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta trong công cuộc đổi mới, quyết tâm xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Những thành tựu mọi mặt do công cuộc đổi mới đất nước mang lại trong những năm qua thật đáng trân trọng và khích lệ, đồng thời đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân phải tiếp tục nghiên cứu, phát triển lý luận cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Với tinh thần đó, việc tìm hiểu, nghiên cứu có hệ thống và vận dụng sáng tạo những tư tưởng, những tinh hoa của chủ nghĩa Mác - Lê-nin là vô cùng quan trọng và cấp thiết đối với chúng ta hiện nay.

Đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu lý luận của đông đảo bạn đọc, đặc biệt là của các nhà hoạch định chính sách, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, giảng viên và sinh viên các trường đại học, nhân dịp kỷ niệm 135 năm ngày sinh của Vladimia Ilích Lê-nin (22-4-1870 — 22-4-2005), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản Bộ sách quý *V. I. Lê-nin - Toàn tập* gồm 55 tập và 2 tập Tra cứu.

Bộ sách *V. I. Lê-nin - Toàn tập* ra mắt bạn đọc lần này được xuất bản theo đúng nguyên bản của Bộ *V. I. Lê-nin - Toàn tập*, tiếng

Việt, do Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, hợp tác với Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, xuất bản vào những năm 70-80 thế kỷ XX.

* *

*

Tập 26 của Bộ sách *V. I. Lê-nin - Toàn tập* gồm một số tác phẩm có liên quan đến thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới. Tập này gồm những tác phẩm của Lê-nin viết vào năm thứ nhất của cuộc chiến tranh, từ tháng Bảy 1914 đến tháng Tám 1915.

Phát triển một cách sáng tạo học thuyết Mác, Lênin đã làm sáng rõ những vấn đề về con đường và triển vọng của phong trào công nhân quốc tế, về chiến lược và sách lược của các đảng vô sản trong những điều kiện lịch sử mới, chỉ ra cho giai cấp công nhân và toàn thể quần chúng lao động con đường cách mạng, con đường duy nhất có thể thực hiện được để thoát khỏi chiến tranh.

Nội dung của tập 26 được phân tích khá toàn diện trong phần *Lời tựa* in ở đầu sách, do Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin (Liên Xô) viết cho lần xuất bản bằng tiếng Việt.

Phần Phụ lục và các Bản chỉ dẫn (với những số trang tương ứng của phần nội dung trong tập) ở cuối sách được trình bày hết sức khoa học và chuẩn xác; đây là phần tra cứu rất bổ ích, góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề trong nội dung tác phẩm, giúp bạn đọc hiểu sâu sắc hơn tư tưởng của V. I. Lê-nin.

Chú thích cuối trang bằng dấu (*) là của V. I. Lê-nin; chú thích bằng chữ số Ả-rập ⁽¹⁾ là của Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Liên Xô (trước đây).

Hy vọng Bộ sách sẽ là tài liệu nghiên cứu và tham khảo bổ ích cho bạn đọc.

Tháng 3 - 2006

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

LỜI TỰA

Tập hai mươi sáu trong bộ V. I. Lê-nin Toàn tập và một số tập tiếp theo gồm những tác phẩm có liên quan đến thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới. Tập này gồm những tác phẩm của Lê-nin viết vào năm thứ nhất của cuộc chiến tranh, từ tháng Bảy 1914 đến tháng Tám 1915.

Cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới bắt đầu nổ ra ngày 19 tháng Bảy (1 tháng Tám) 1914 và kéo dài hơn bốn năm. Đó là cuộc chiến tranh giữa hai nhóm cường quốc đế quốc chủ nghĩa để phân chia lại thuộc địa và phạm vi ảnh hưởng, để cướp bóc và nô dịch các dân tộc khác. Một nhóm thì do chủ nghĩa đế quốc Đức đứng đầu và gồm có Áo - Hung, Thổ-nhĩ-kỳ và Bun-ga-ri. Còn nhóm kia (Đồng minh) thì do bọn đế quốc Anh và Pháp đứng đầu và gồm cả nước Nga Nga hoàng. Về sau, gia nhập Đồng minh có thêm Ý, Nhật, Hợp chúng quốc Mỹ và các nước khác nữa. Cuộc chiến tranh đã thu hút hơn 30 nước với số dân trên một tỷ rưỡi người.

Các giai cấp thống trị, tư sản và địa chủ sử dụng tất cả mọi phương tiện tác động tư tưởng để biện hộ cho chiến tranh trước các dân tộc, đầu độc quần chúng bằng cách làm cho họ mê mẩn vì chủ nghĩa sô-vanh, chia rẽ công nhân các nước tham chiến, xúi giục họ đánh lẫn nhau. Các đảng tư sản và tiểu tư sản ở mỗi nước đều lừa gạt

quần chúng nhân dân, che giấu những mục đích thật của chiến tranh, tuyên bố rằng chiến tranh có tính chất phòng ngự, được tiến hành vì sự nghiệp "cứu quốc" và kêu gọi "bảo vệ tổ quốc".

Nhiệm vụ đề ra cho các đảng xã hội chủ nghĩa tất cả các nước là vạch trần bản chất và những mục đích thật sự của chiến tranh, bóc trần sự dối trá, những lời nguy hiểm và những lời lẽ "ái quốc" suông sáo mà các giai cấp thống trị tung ra để biện hộ cho chiến tranh, bảo vệ sự thống nhất của giai cấp công nhân trên phạm vi quốc tế, phát động quần chúng lao động đứng lên đấu tranh chống chiến tranh, chống chủ nghĩa đế quốc. Các nghị quyết của các đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế - Đại hội Stút-ga (1907), Đại hội Cô-pen-ha-gơ (1910), Đại hội Ba-lơ (1912) - đã xác định sách lược của những người xã hội chủ nghĩa trong điều kiện có chiến tranh, chỉ rõ rằng cuộc chiến tranh sắp tới sẽ là cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, và đề ra cho những người xã hội chủ nghĩa trách nhiệm phải lợi dụng cuộc khủng hoảng kinh tế và chính trị do chiến tranh gây ra để làm cách mạng, để lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa.

Nhưng khi chiến tranh bắt đầu nổ ra thì đa số các thủ lĩnh của các đảng xã hội chủ nghĩa và của Quốc tế II cố quên đi những nghị quyết mà họ đã thông qua đó, phản bội lại giai cấp công nhân, đứng về phía giai cấp tư sản nước họ, ủng hộ chiến tranh. Những người dân chủ - xã hội Đức và những người dân chủ - xã hội ở nhiều nước khác biểu quyết tán thành ngân sách chiến tranh, những người xã hội chủ nghĩa Bỉ và Pháp thì tham gia các chính phủ đế quốc chủ nghĩa nước họ. Những người men-sê-vích ở Nga cũng ủng hộ chiến tranh ở phía chế độ Nga hoàng. Những thủ lĩnh của các đảng xã hội chủ nghĩa lặp lại những khẩu hiệu sô-vanh của giai cấp tư sản, biện hộ cho chiến tranh, thi hành chính sách "hoà bình trong nước", kêu gọi

quần chúng chầm dứt trong thời chiến cuộc đấu tranh giai cấp chống bọn áp bức. Như Lê-nin đã chỉ rõ, người phải chịu trách nhiệm trước hết về cái lập trường phản bội và nhục nhã đó của những người xã hội chủ nghĩa phần lớn các nước châu Âu, là Đảng dân chủ - xã hội Đức, một đảng mạnh nhất và có ảnh hưởng nhất trong Quốc tế II và đã đóng vai trò lãnh đạo trong phong trào xã hội chủ nghĩa quốc tế. Bị sự phản bội của các thủ lĩnh làm cho rối loạn, các đảng xã hội chủ nghĩa ở các nước lớn nhất không thể nào có được những lập trường đúng đắn đối với chiến tranh, không thể nào đương đầu nổi với sự tấn công của chủ nghĩa dân tộc tư sản và chủ nghĩa sô-vanh. Quốc tế II bị phá sản và tan vỡ. Chủ nghĩa xã hội quốc tế lâm vào tình trạng khủng hoảng sâu sắc.

Trong giai đoạn có tầm quan trọng hết sức lớn lao và có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới đó, những người bôn-sê-vích do Lê-nin đứng đầu là những người duy nhất giữ một lập trường cách mạng đúng đắn đối với chiến tranh. Ngay từ rất lâu trước khi nổ ra chiến tranh, đảng bôn-sê-vích đã tiến hành một cuộc đấu tranh triệt để chống chủ nghĩa quân phiệt, để ngăn ngừa chiến tranh. Chính là theo đề nghị của Lê-nin mà Đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Stút-ga đã đưa vào nghị quyết về vấn đề chủ nghĩa quân phiệt và các cuộc xung đột quốc tế một luận điểm hết sức quan trọng nói rằng nếu nổ ra chiến tranh để quốc chủ nghĩa thì cần phải lợi dụng cuộc khủng hoảng do chiến tranh gây ra để phục vụ cho lợi ích của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Và khi cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ, đảng bôn-sê-vích dưới sự lãnh đạo của Lê-nin đã hoàn thành tốt đẹp nghĩa vụ của mình, đã gương cao ngọn cờ chủ nghĩa quốc tế vô sản, nêu gương trung thành với chủ nghĩa xã hội, lãnh đạo cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân Nga chống chiến tranh, chống chủ nghĩa đế quốc.